TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 12 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đại Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Trang.

2. Ông Nguyễn Thanh Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trí Gp, sinh năm 1985, tại: thành phố XL, tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm T, phường M, thành phố XL, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1961, vợ Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1991, con có 02 người, nhỏ nhất sinh năm 2021, anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 20/6/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố XL, tỉnh An Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Ngày 12/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố XL, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 06/5/2016 chấp hành xong;

+ Ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố XL, tỉnh An Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 22/5/2019 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/08/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Phan Văn Yh (Toàn), sinh năm 1992, tại: huyện Tb, tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm Xh, thị trấn Tb, huyện Tb, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành U, sinh năm 1964 và bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1964, anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tb quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến ngày 03/02/2021, chấp hành xong.

- Nhân thân: Ngày 13/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Tb, tỉnh An Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 27/8/2018, chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/08/2021 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1963, nơi cư trú: tổ 17, khóm Đông Thịnh 5, phường Mỹ Phước, thành phố XL, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Diệp Hoàng Ht, sinh năm 1978, nơi cư trú: số 113/4, khóm Đông Thịnh 7, phường Mỹ Phước, thành phố XL, tỉnh An Giang, có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1980, vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Dương Hoài D, sinh năm 1982, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 04/08/2021, lực lượng phối hợp Công an thành phố X và Công an phường Ns, thành phố X, trên đường tuần tra đến khu vực tổ 08, khóm Vđ, phường Ns, thành phố X, phát hiện Phan Văn Yh điều khiển xe mô tô, biển số 67L5-1700 chở Nguyễn Trí Gp, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, bắt quả tang trong túi áo phía trước, bên trái đang mặc của Gp có 02 túi nhựa trong suốt, hàn kín (nghi vấn ma túy). Gp và Yh khai, bên trong 02 túi nhựa là ma túy loại Heroine, mua của Nguyễn Văn Năm tại khu vực Hầm Chì, tổ 09, khóm Vđ, phường Ns, thành phố X, giá 500.000 đồng, cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 02 túi nhựa trong suốt, hàn kín; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đen, biển số 67L5 – 1700.

Căn cứ Kết luận giám định số 212/KLGT-PC09 (MT) ngày 08/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, ghi định: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,4778 gam.

Ngày 09/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Nguyễn Trí Gp và Phan Văn Yh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Gp và Phan Văn Yh về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Diệp Hoàng Ht có lời khai như trong giai đoạn điều tra, xe mô tô biển số 67L5 – 1700 do ông Ht đứng tên sở hữu nhưng đến năm 2020 đã nhờ ông Nguyễn Tuấn V bán xe, ông V giao ông Ht 3.000.000 đồng, bán cho ai không rõ, không có yêu cầu nào khác.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cùng đồng phạm giản đơn; nhưng cần phân hóa vai trò, trách nhiệm, để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Trí Gp: Chủ động rủ rê, lôi kéo, xúi giục đưa 500.000 đồng và giao xe mô tô biển số 67L5 - 1700 để Yh làm phương tiện mua ma túy; bị cáo giữ vai trò chính, chủ mưu phạm tội. Tuy bị cáo Gp không tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu; Ngày 20/6/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố XL quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến ngày 18/4/2014, chấp hành xong; ngày 12/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố XL, kết án 09 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đến ngày 06/5/2016, chấp hành xong; ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố XL quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến ngày 22/5/2019, chấp hành xong. Do đó, cần đề nghị mức hình phạt nghiêm, đủ thời gian để bị cáo tự sửa trị, cải huấn bản thân, trở thành người lương thiện, tái hòa nhập cộng đồng.

Đối với bị cáo Phan Văn Yh, đồng phạm trong vụ án, là người tích cực thực hành. Bị cáo không tiền án, có 01 tiền sự. Ngày 13/12/2017, Tòa án nhân

dân huyện Tb quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến ngày 27/8/2018, chấp hành xong. Ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tb quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đến ngày 03/02/2021, chấp hành xong.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Gp từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; xử phạt Phan Văn Yh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Trao trả 01 xe mô tô, biển số 67L5 - 1700 cho Phạm Văn Q.

Đối với ông Nguyễn Văn Năm, không thừa nhận bán ma tuý cho Phan Văn Yh, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định.

Trường hợp: Nguyễn Trí Gp, Phan Văn Yh có hành vi ra đường trong trường hợp không sụ thật cần thiết trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng chính phủ, Công an phường Ns, thành phố X quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố X; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố X; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên đến vụ án ông Phạm Văn Q, người làm chứng ông Nguyễn Tuấn V và người chứng kiến Dương Hoài Ht đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Q, V, Phương theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Trí Gp, Phan Văn Yh cùng khai nhận, ngày 04/8/2021, Gp điều khiển xe mô tô biển số 67L5-1700 chở Yh về nhà Yh tại khóm Xh, huyện Tb, trên đường đi Gp rủ Yh hùn tiền mua ma túy sử dụng, Yh cho biết không có tiền nhưng biết chỗ bán ma túy nên Gp đưa xe cho Yh chở đi mua ma túy để cả 02 cùng sử dụng. Khi đến khu vực Hầm Chì thuộc khóm Vđ, phường Ns, thành phố X, Gp đưa Yh 500.000 đồng để mua ma túy. Gp ngồi ngoài hẻm chờ, Yh vào bên trong đến nhà ông Bé Năm hỏi mua ma túy loại Heroin, giá 500.000 đồng, được đựng trong 02 bọc ny lon trong suốt, cuộn tròn, hàn kín. Sau khi mua xong, Yh đưa cho Gp cất giấu vào túi áo phía trước, bên trái đang mặc và điều khiển xe chở Gp đi tìm chỗ vắng người để sử dụng, trên đường đi bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Yh còn khai nhận, trước khi bị bắt từng mua ma túy của ông Bé Năm 02 lần, mỗi lần giá 200.000 đồng, cất giấu để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định ma túy, lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở xác định, các bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,4778 gam.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,4778 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng với lỗi cố ý, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm nên thuộc đồng phạm giản đơn.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo Yh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và bị cáo Gp từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù do bị

cáo Gp chủ động rủ rê, lôi kéo, xúi giục đưa 500.000 đồng và giao xe mô tô biển số 67L5 - 1700 để Yh làm phương tiện mua ma túy, giữ vai trò chính, chủ mưu phạm tội và có nhân thân xấu.

Xét thấy, mặc dù bị cáo Gp rủ rê và đưa tiền cho bị cáo Yh để mua ma túy nhưng Yh là người điều khiển xe chở Gp đi mua ma túy, trực tiếp thực hiện giao dịch ma túy, sau đó chở Gp để tìm nơi sử dụng. Do đó, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Bên cạnh đó, các bị cáo đều có nhân thân xấu nhưng đối với bị cáo Gp chưa có tiền án, tiền sự. Trong khi bị cáo Yh đang có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 29/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tb, tỉnh An Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, chấp hành xong vào ngày 03/02/2021 nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo Yh phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Gp khi quyết định hình phạt.

Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cai nghiện, cải tạo trở thành công dân có ích và đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành, xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển số 67L5-1700, quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Gp phù hợp với lời khai của ông Q về việc không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Do đó, xét giao trả xe môtô nêu trên lại cho ông Q.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với người bán ma túy cho các bị cáo: Bị cáo Yh khai mua ma túy của người đàn ông tên Nguyễn Văn Năm. Quá trình điều tra, ông Năm không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo Yh, ngoài lời khai của bị cáo Yh không có tài

liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi các bị cáo ra đường trong trường hợp không thật sự cần thiết vào thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTG của Thủ tướng Chính phủ, Công an phường Ns, thành phố X quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trí Gp, Phan Văn Yh (Toàn) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Xử phạt: Nguyễn Trí Gp 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt: Phan Văn Yh (Toàn) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/8/2021 *(ngày bốn, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt)*.

2. Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 212/KLGĐ-PC09(MT) ngày 08/8/2021, in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố X, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ây, Nguyễn Đăng Khoa, cùng lượng ma túy bên trong.

- Giao trả cho ông PhạmVăn Q: 01(một) xe mô tô mang biển số 67L5-1700; nhãn hiệu: YaMaHa; loại Nouvo; màu sơn: đen; số máy: 071344; số khung: 071344.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố X).

3. Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trí Gp, Phan Văn Yh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, ông Diệp Hoàng Ht có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Phạm Văn Q là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi. hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Võ Đại Nam